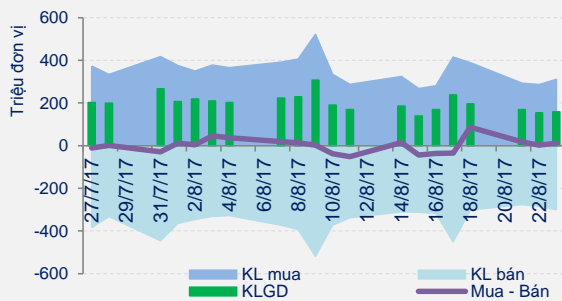
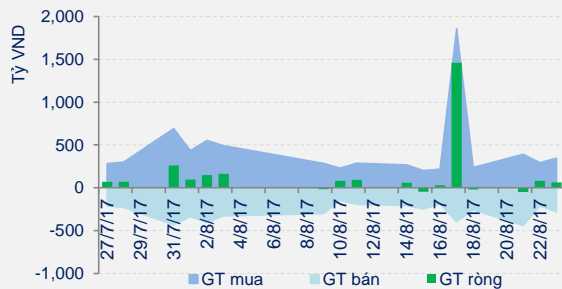


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 23/8/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	765.98	101.28
% Thay đổi	↑ 0.62%	↑ 0.41%
KLGD (CP)	158,507,640	35,137,974
GTGD (tỷ đồng)	2,760.21	397.17
Tổng cung (CP)	299,540,000	75,760,900
Tổng cầu (CP)	310,776,870	73,848,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,402,490	811,184
KL mua (CP)	8,235,230	979,890
GTmua (tỷ đồng)	345.84	15.78
GT bán (tỷ đồng)	282.25	14.03
GT ròng (tỷ đồng)	63.59	1.75

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.11%	11.9	2.2	1.0%
Công nghiệp	↑ 0.17%	15.8	3.3	19.8%
Dầu khí	↓ -0.08%	17.9	3.0	2.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.15%	19.2	5.0	3.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.20%	15.1	3.5	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.14%	19.6	6.8	11.6%
Ngân hàng	↑ 0.41%	12.8	1.7	5.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.24%	10.6	1.9	15.7%
Tài chính	↑ 0.96%	21.4	2.6	37.3%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.42%	12.2	2.4	2.0%
VN - Index	↑ 0.62%	15.6	4.1	94.6%
HNX - Index	↑ 0.41%	12.3	1.8	5.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay sau khi các chỉ số chính test thành công các ngưỡng hỗ trợ dưới. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,72 điểm (+0,62%) lên 765,98 điểm; HNX-Index tăng 0,41 điểm (+0,41%) lên 101,28 điểm. Thanh khoản trên hai sàn có sự cải thiện nhẹ nhưng vẫn ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 3.163 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 194 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 269 tỷ đồng. Độ rộng thị trường ở mức trung tính với 233 mã tăng, 132 mã giảm, 237 mã giảm. Trái ngược với diễn biến phiên hôm trước, nhiều cổ phiếu lớn hồi phục tốt trong phiên hôm nay đã hỗ trợ tích cực cho thị trường chung, có thể kể đến như SAB (+3,5%), VIC (+1,2%), NVL (+2,6%), BID (+1,3%), MSN (+1,3%), GAS (+0,5%), VCB (+0,3%), HPG (+0,8%), ACB (+0,8%). Ở chiều ngược lại, chỉ có số ít các trụ cột giảm điểm, kìm hãm phần nào đà tăng của thị trường như MWG (-1%), EIB (-1,7%), VCS (-0,8%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng hồi phục nhẹ với nhiều mã tăng điểm như SSI (+1,3%), SHS (+1,4%), HCM (+1,3%), CTS (+3,6%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, FLC (+4,5%) tăng 320 đồng lên 7.490 đồng, khớp lệnh mạnh nhất thị trường với hơn 39 triệu cổ phiếu, chiếm đến hơn 25% khối lượng giao dịch của cả sàn HOSE. QCG (+6,9%) tăng trần phiên thứ hai liên tiếp lên 18.500 đồng. Ngược lại, bộ đôi HAI (-6,9%) và HAR (-6,6%) tiếp tục nằm sàn và trắng bên mua.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index hồi phục khá tốt sau khi test thành công vùng hỗ trợ dưới ngưỡng tâm lý 760 điểm, mẫu hình hammer phần nào cho thấy lực cầu bắt đáy trong phiên hôm nay. Thanh khoản cải thiện nhẹ và có thể là dấu hiệu của việc dòng tiền quay trở lại thị trường. Tuy nhiên, độ rộng thị trường chỉ ở mức trung tính và các tín hiệu kỹ thuật vẫn chưa có sự cải thiện nên phiên tăng này có thể chỉ mang tính kỹ thuật là chủ yếu. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục có diễn biến giằng co và đi ngang với vùng kháng cự trong khoảng 767-770 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tại 760 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua mới trong giai đoạn này và nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào các mã cổ phiếu có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

23/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch, chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Cũng có thời điểm, chỉ số điều chỉnh nhẹ về sắc đỏ, với mức đáy trong phiên tại 759,01 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 4,72 điểm (+0,62%) lên 765,98 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 8.500 đồng, VIC tăng 500 đồng, NVL tăng 1.600 đồng. Ở chiều ngược lại, MWG giảm 1.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong phần lớn thời gian giao dịch, chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên tại 100,38 điểm. Về cuối phiên, lực cầu mạnh dần đã kéo chỉ số trở lại sắc xanh và kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,41 điểm (+0,41%) lên 101,28 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 200 đồng, OCH tăng 900 đồng, NVB tăng 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 1.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 63,59 tỷ đồng. HSG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 34,7 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SBT với 20,1 tỷ đồng tương ứng với 696 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SJD là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,5 tỷ đồng tương ứng với 500 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 1,75 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 169 nghìn cổ phiếu. HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5,8 tỷ đồng tương ứng với 499 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là MAS với 3,1 tỷ đồng tương ứng với 34,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,4 tỷ đồng tương ứng với 393,5 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Đề xuất tăng lương tối thiểu vùng năm 2018

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đang dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Theo đó, Bộ đề xuất tăng mức lương tối thiểu vùng từ 180.000 đồng – 230.000 đồng so với hiện nay.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục khá tốt sau khi đã giảm xuống dưới mốc 760 điểm trong phiên hôm nay. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 767-770 điểm (MA5-10) và vùng hỗ trợ trong khoảng 754-760 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 773 điểm (MA50) và 752 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 720 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ giằng co và đi ngang với ngưỡng hỗ trợ tại 760 điểm và vùng kháng cự trong khoảng 767-770 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá tốt trong phiên hôm nay. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên tích cực với kháng cự tại 101,8 điểm (đỉnh phiên 21/8) và vùng hỗ trợ trong khoảng 100,9-101,2 điểm (MA5-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 100,1 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 89,8 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ giằng co và đi ngang với vùng hỗ trợ trong khoảng 100,9-101,2 điểm và ngưỡng kháng cự tại 101,8 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,31 - 36,39 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng

Ngày 23/8 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.447 đồng (giảm 1 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,99 USD/ounce tương ứng 0,08% lên 1.291,99 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,09 điểm tương ứng 0,1% xuống 93,33 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1782 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,281 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,39 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,11 USD tương ứng 0,21% xuống 51,76 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,16 USD tương ứng với 0,33% xuống 47,84 USD/thùng.

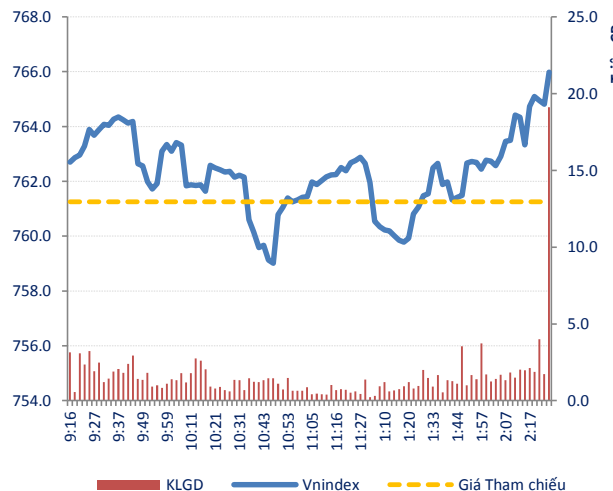
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/8, chỉ số Dow Jones tăng 196,14 điểm tương ứng 0,9% lên 21.899,89 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 84,35 điểm tương ứng 1,36% lên 6.297,48 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 24,14 điểm tương ứng 0,99% lên 2.452,51 điểm.

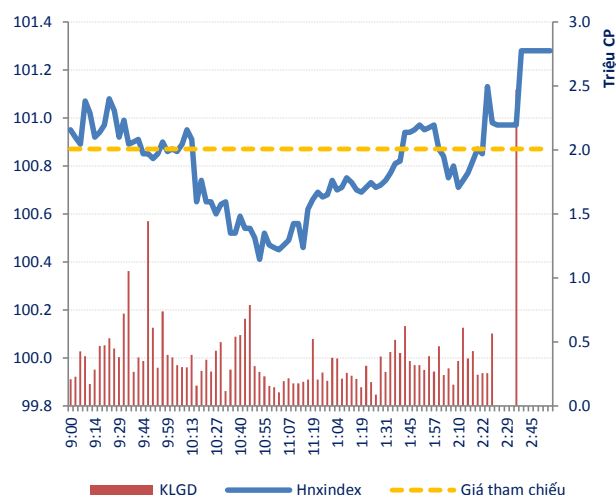


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

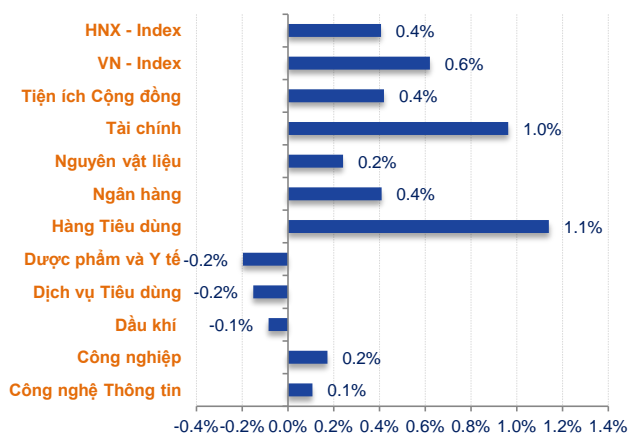
KLGD và VN-Index trong phiên



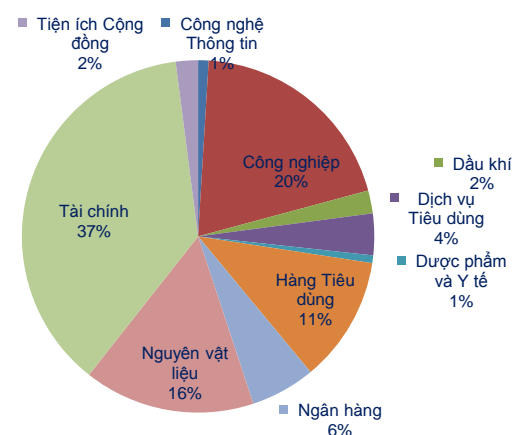
KLGD và HNX-Index trong phiên



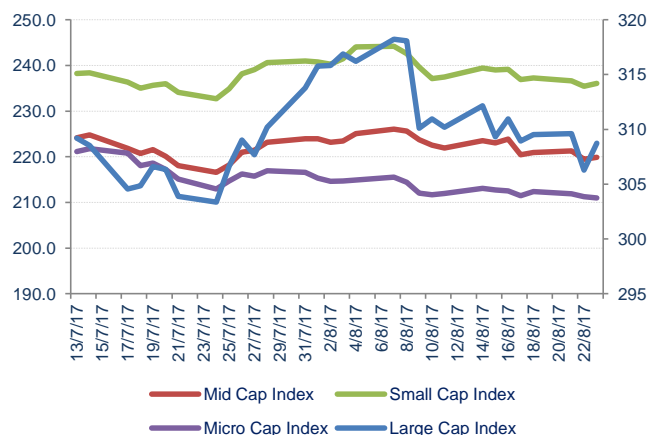
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



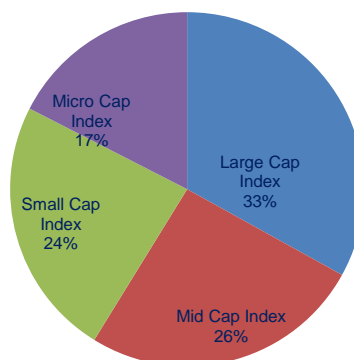
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HSG	1,208,910	TSC	2,050,100
2	SBT	695,900	KBC	545,500
3	BHS	405,650	HHS	508,860
4	CTS	189,360	SJD	500,050
5	DPM	165,740	FMC	366,950

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	499,100	PVS	393,500
2	SHB	57,900	VGC	148,500
3	SDT	55,300	TEG	85,000
4	MAS	34,500	NTP	19,200
5	KVC	24,900	VTJ	10,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.17	7.49	↑ 4.46%	39,156,230
HAI	14.55	13.55	↓ -6.87%	9,841,870
HQC	3.21	3.27	↑ 1.87%	6,009,060
TSC	4.60	4.36	↓ -5.22%	5,054,870
OGC	2.55	2.61	↑ 2.35%	4,591,870

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.70	7.70	→ 0.00%	3,384,997
KLF	3.30	3.40	↑ 3.03%	3,313,985
PVX	2.50	2.50	→ 0.00%	1,949,011
PVS	16.20	16.30	↑ 0.62%	1,385,042
SHN	10.10	10.10	→ 0.00%	1,371,700

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
C47	20.00	21.40	1.40	↑ 7.00%
QCG	17.30	18.50	1.20	↑ 6.94%
THI	39.00	41.70	2.70	↑ 6.92%
VPK	6.22	6.65	0.43	↑ 6.91%
VRC	24.80	26.50	1.70	↑ 6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FDT	42.30	46.50	4.20	↑ 9.93%
TV3	31.40	34.50	3.10	↑ 9.87%
SPP	23.80	26.10	2.30	↑ 9.66%
VIE	5.30	5.80	0.50	↑ 9.43%
VXB	11.80	12.90	1.10	↑ 9.32%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
EVG	9.03	8.40	-0.63	↓ -6.98%
VDP	47.50	44.20	-3.30	↓ -6.95%
HAI	14.55	13.55	-1.00	↓ -6.87%
VOS	1.93	1.80	-0.13	↓ -6.74%
HAR	12.10	11.30	-0.80	↓ -6.61%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHC	43.90	39.60	-4.30	↓ -9.79%
PSE	12.60	11.40	-1.20	↓ -9.52%
TMB	8.50	7.70	-0.80	↓ -9.41%
C92	11.70	10.60	-1.10	↓ -9.40%
HCT	14.40	13.10	-1.30	↓ -9.03%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	39,156,230	6.7%	913	8.2	0.6
HAI	9,841,870	3250.0%	550	24.6	1.2
HQC	6,009,060	2.5%	249	13.1	0.3
TSC	5,054,870	-1.0%	(128)	-	0.4
OGC	4,591,870	-44.0%	(1,775)	-	2.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,384,997	8.8%	1,085	7.1	0.6
KLF	3,313,985	1.1%	121	28.2	0.3
PVX	1,949,011	0.3%	25	98.7	0.9
PVS	1,385,042	7.2%	1,928	8.5	0.7
SHN	1,371,700	7.0%	1,025	9.9	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
C47	↑ 7.0%	0.7%	122	176.0	1.4
QCG	↑ 6.9%	6.2%	900	20.5	1.3
THI	↑ 6.9%	0.0%	-	-	-
VPK	↑ 6.9%	-10.8%	(1,113)	-	0.4
VRC	↑ 6.9%	16.4%	2,075	12.8	1.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FDT	↑ 9.9%	15.3%	1,614	28.8	4.3
TV3	↑ 9.9%	15.0%	2,696	12.8	1.9
SPP	↑ 9.7%	8.4%	1,251	20.9	1.4
VIE	↑ 9.4%	-11.2%	(752)	-	0.9
VXB	↑ 9.3%	8.9%	1,377	9.4	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	1,208,910	34.3%	4,535	6.4	2.0
SBT	695,900	11.4%	1,346	21.5	2.4
BHS	405,650	11.5%	1,573	13.7	1.7
CTS	189,360	12.0%	1,330	8.6	0.9
DPM	165,740	9.4%	2,033	11.4	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	499,100	16.9%	2,260	5.2	0.9
SHB	57,900	8.8%	1,085	7.1	0.6
SDT	55,300	8.4%	1,898	5.0	0.4
MAS	34,500	73.7%	15,906	5.7	5.1
KVC	24,900	3.6%	385	8.6	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,522	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	163,334	32.3%	6,940	36.7	12.0
VCB	133,117	15.3%	2,120	17.5	2.6
GAS	116,714	19.3%	4,201	14.5	2.9
VIC	114,213	4.8%	783	55.3	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	26,028	11.5%	1,666	15.8	1.7
VCS	14,040	59.4%	11,920	14.7	5.3
VCG	8,834	7.3%	1,235	16.2	1.5
SHB	8,618	8.8%	1,085	7.1	0.6
VGC	8,113	12.8%	2,018	9.4	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	4.90	0.2%	13	542.2	0.7
CMX	4.44	-104.3%	(3,296)	-	1.4
HCM	4.29	15.9%	3,037	12.5	2.0
SBT	4.15	11.4%	1,346	21.5	2.4
STB	3.74	2.1%	269	43.8	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	5.25	0.4%	40	193.6	0.7
NDF	4.31	-5.5%	(559)	-	1.5
TV3	3.77	15.0%	2,696	12.8	1.9
PVL	3.73	2.1%	132	25.0	0.5
VGP	3.53	13.6%	2,797	7.6	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
